

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chuyển một số đoạn tuyến Quốc lộ 24 tỉnh Quảng Ngãi
thành đường địa phương**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại Văn bản số 867/UBND-KTN ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc điều chuyển một số đoạn tuyến QL.24 qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thành đường địa phương; Báo cáo của Tổng cục Đường bộ Việt Nam tại Văn bản số 9103/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 08 tháng 12 năm 2021; Báo cáo của Ban Quản lý dự án 85 tại Văn bản số 243/BQL-ĐHDA2 ngày 16 tháng 02 năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển một số đoạn tuyến QL.24 cũ thành đường địa phương sau khi hoàn thành dự án nắn chỉnh tuyến cục bộ đoạn tuyến QL.24 đi qua địa phận tỉnh Quảng Ngãi và bàn giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quản lý, khai thác và bảo trì theo quy định (chi tiết trong Phụ lục 1 kèm theo)

Điều 2. Giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh Quảng Ngãi thực hiện các thủ tục điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định; tổ chức bàn giao, giải quyết các vấn đề liên quan, đảm bảo công tác quản lý, khai thác được thực hiện liên tục và không ảnh hưởng đến giao thông trên tuyến.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương, phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam thực hiện các thủ tục điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định; tiếp nhận các đoạn tuyến trên sau khi có quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Kết cấu hạ tầng giao thông, Kế hoạch đầu tư, Tài chính, An toàn giao thông, Vận tải; Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Giám đốc Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi, Tổng Giám đốc Ban Quản lý dự án 85 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Kho bạc NN Trung ương;
- Kho bạc NN tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KCHT (GN-3b);

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Le Đình Thọ

PHỤ LỤC 1
CÁC ĐOẠN TUYẾN QUỐC LỘ 24 CỬ TRÊN ĐỊA PHẬN TỈNH QUẢNG
NGÃ CHUYỂN THÀNH ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng 3/2022 của Bộ GTVT)

TT	Lý trình điểm đầu	Lý trình điểm cuối	Chiều dài (km)	Ghi chú
1	Km4+256	Km4+506	0,25	
2	Km7+350	Km7+820	0,47	
3	Km12+125	Km12+250	0,13	
4	Km13+140	Km13+310	0,17	
5	Km13+680	Km13+900	0,22	
6	Km15+080	Km15+270	0,19	
7	Km15+850	Km15+950	0,10	
8	Km16+190	Km16+300	0,11	
9	Km17+100	Km17+320	0,22	
10	Km17+750	Km17+980	0,23	
11	Km18+000	Km18+150	0,15	
12	Km18+400	Km18+600	0,20	
13	Km18+680	Km18+900	0,22	
14	Km19+920	Km20+150	0,23	
15	Km20+250	Km20+450	0,20	
16	Km21+580	Km21+630	0,05	
17	Km21+630	Km21+780	0,15	
18	Km21+800	Km22+000	0,20	
19	Km22+500	Km22+800	0,30	
20	Km23+220	Km23+300	0,08	
21	Km24+180	Km24+600	0,42	
22	Km24+600	Km24+850	0,25	
23	Km25+590	Km25+860	0,27	
24	Km27+620	Km30+046	2,43	
Tổng cộng:			7,23	